

DANH SÁCH TUYÊN DƯƠNG, KHEN THƯỞNG HSG, GIÁO VIÊN DẠY GIỎI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Năm học 2022-2023

Số đo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
1	ĐỢT 1	Trần Nguyễn Thanh Danh	12 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
2		Lê Minh Đức	11CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
3		Nguyễn Lê Trung Kiên	11CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
4		Võ Nguyễn Mỹ An	12CA1	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
5		Đỗ Trí Toàn	12CA1	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
6		Trương Công Huy Hoàng	12 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
7		Vũ Quốc Lâm	12 Tin	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
8	ĐỢT 2	Phạm Quang Bách	11KC1	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
9		Hồ Nguyễn Như Quỳnh	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
10		Phạm Từ Khánh Hưng	12CH1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
11		Lê Trần Minh Thư	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
12		Lê Phước Như Đăng	11CV1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
13		Lê Thị Tường Nghi	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
14		Nguyễn Hàn Phong	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
15		Lê Phạm Khánh Linh	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
16		Nguyễn Ngọc Phúc Khang	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
17		Denny Đạt Hoàng Trần	12CA1	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
18		Nguyễn Công Thái Dương	12CA2	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
19		Nguyễn Vương Khải An	11CA1	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
20		Thị Hồng Ánh Xuân	10CA1	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
21		Võ Lê Minh Kha	12SN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
22		Nguyễn Đình An	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
23		Tạ Hân Hòa	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
24		Xỉn Quý Hùng	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
25		Đào Hoàng Minh Triết	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
26		Phạm Nguyễn Anh Tài	12CTin	THPT Gia Định
27		Đoàn Đức Tuấn	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
28		Đặng Đình Trung	11CT	THPT Gia Định
29		Phan Gia Tấn Khang	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
30		Khoan Nguyễn Hưng	12CL	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
31		Lư Tuấn Thành	12 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM

Số đeo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
32		Lê Nguyễn Bảo Huy	12 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
33		Đoàn Nhất Nguyên	11 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
34		Phạm Đức Minh	12 Hóa	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
35		Đặng Sinh Hùng	12 Hóa	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
36		Võ Khắc Triệu	12 Tin	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
37		Nguyễn Ngọc Khải Linh	11 Văn	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
38		Nguyễn Trí Minh	11 Anh	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
39	ĐỢT 3	Nguyễn Ngọc Tân	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
40		Nguyễn Bá Quốc Khánh	12CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
41		Đặng Lê Long Vũ	12CV	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
42		Lê Hoàng Ngân	12CV	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
43		Trần Anh Vũ	11CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
44		Nguyễn Đức Nguyên	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
45		Nguyễn Song Khuê	12CP	THPT chuyên Lê Hồng Phong
46		Huỳnh Uyên Như	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
47		Võ Hoàng Ngân	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
48		Từ Đăng Khôi	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
49		Thái Gia Hưng	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
50		Trần Trung Khang	11 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
51		Nguyễn Anh Kiệt	12 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
52		Bùi Quang Duy	11 Sinh	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
53		Nguyễn Ngọc Khánh Vân	12 Sinh	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
54		Phạm Thùy Dương	11 Sinh	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
55		Trần Tấn Lộc	11 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
56		Lê Nguyễn Hữu An	11 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
57		Nguyễn Ngọc Thùy Dương	12 Văn	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
58		Võ Minh Nhã	12 Văn	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
59		Đặng Trần Đoàn Trang	12 Anh	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
60		Phùng Võ Minh Hiếu	11 Anh 1	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
61		Chế Lê Quỳnh Chi	12 Anh1	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
62		Phan Nguyễn Gia Bảo	10 Anh2	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
63		Ngô Thành Long	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
64		Vũ Văn Hoàng	12CH2	THPT chuyên Lê Hồng Phong
65		Nguyễn Trung Tín	12CH1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
66		Nguyễn Lê Huy Hoàng	11CH1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
67		Lâm Thi Thắng	12CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
68		Phạm Minh Tuấn	12CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
69		Phạm Đăng Huy	12CH	THPT Gia Định

Số đeo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
70	ĐỢT 4	Lại Thị Mỹ Dung	11CH2	THPT chuyên Lê Hồng Phong
71		Võ Trọng Nhân	11CH2	THPT chuyên Lê Hồng Phong
72		Trịnh Trọng Quyền	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
73		Phạm La Chí Duy	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
74		Hồ Trần Bảo Hân	12CV	THPT Gia Định
75		Nguyễn Thùy Dung	12CV	THPT Nguyễn Hữu Huân
76		Nguyễn Hoàng Anh Tú	11CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
77		Huỳnh Khánh Minh	11CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
78		Vũ Cát Tường Linh	11SN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
79		Huỳnh Uyển Đình	11CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
80		Lạc Ý Mẫn	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
81		Nguyễn Công Viết Thành	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
82		Nguyễn Minh Trung	11CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
83		Nguyễn Tường Huy	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
84		Nguyễn Phạm Đức Huy	10CTin	THPT Gia Định
85		Vũ Trần Minh Hiếu	11CTin	THPT Gia Định
86		Nguyễn Cao Minh	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
87		Cô Thành Đoàn	12CT	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
88		Bùi Công Vinh	11CT	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
89		Đặng Phúc Nguyên	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
90		Nguyễn Phạm Thuận Thiên	12 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
91		Nguyễn Tuấn Hiệp	12 Toán	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
92		Đào Long Đức	11 Lý	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
93		Lê Đức Minh	11 Lý	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
94		Nguyễn Mai Hoàng Nam	11 Hóa	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
95		Ngô Khánh Đức	12 KC1	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
96		Phạm Quang Minh	12 Tin	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
97		Hồ Trọng Minh	12 Tin	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
98		Dương Kiến Khải	10 Tin	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
99		Lê Trung Minh Nhật	10 Tin	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
100		Nguyễn Thị Minh Khuê	12 Văn	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
101		Đặng Thị Khánh Linh	11 Văn	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
102		Hoàng Mai Anh	11 Anh1	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
103		Trần Hoàng Minh Châu	12 Anh	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
104		Lê Việt Hoàng	9A1	THCS Hưng Bình
105		Lưu Hồng Ân	9/6	THCS Lý Tự Trọng
106		Đinh Gia Bảo	9/5	THCS Lý Tự Trọng
107		Nguyễn Thế Kiệt	9/6	THCS Nguyễn Văn Trỗi
108		Hồng Ngọc Thanh	9B8	TH-THCS-THPT Việt Úc
109		Lưu Minh Khang	9/14	THCS Đồng Khởi
110		Hồ Dương Tuyết Ngọc	9/2	THCS Lê Anh Xuân
111		Hoàng Trịnh Anh Quân	9/8	THCS Nguyễn Du
112		Nguyễn Thu Thảo	9/2	THCS Thông Tây Hội
113		Nguyễn Trung Hoàng Phúc	9A12	THCS Trường Chinh
114		Hồ Văn Nhân	9/6	THCS Vĩnh Lộc A

Số đo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
115	ĐỢT 5	Huỳnh Đăng Khoa	9/2	THCS Bình Tây
116		Phạm Minh Uyên	9.4	THCS Gò Vấp
117		Đỗ Minh Khoa	9/1	THCS Hậu Giang
118		Trần Tuấn Kiệt	9/3	THCS Hoa Lư
119		Nguyễn Dương Trường Thanh	9A5	THCS Lê Lợi
120		Nguyễn Châu Ngọc Hân	9/2	THCS Tân Sơn
121		Hồ Lê Nhân Huân	9/16	THCS Ngô Quyền
122		Hồ Thiên Lộc	9A9	THCS Nguyễn Gia Thiều
123		La Mỹ Huyền	9/1	THCS Sương Nguyệt Anh
124		Nguyễn Ngọc Phương Khanh	9A11_TH	THCS Trường Chinh
125		Đoàn Cao Ngọc Thiên Trí	9TH2	Trung học thực hành Sài Gòn
126		Lê Minh Ngọc Nhân	9A11	THCS Lê Lợi
127		Nguyễn Ngọc Khải	9/1	THCS Lê Tấn Bê
128		Nguyễn Ngọc Vân Anh	9A9	THCS Nguyễn Bình Khiêm
129		Trần Nguyễn Huỳnh Duyên	9A1	THCS Phước Lộc
130		Nguyễn Ngọc Tâm	9A1	THCS Trương Công Định
131		Lê Quang Bách	9A13	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
132		Nguyễn Phạm Hải Linh	9A2	THCS Đồng Đa
133		Nguyễn Hoàng Vy Anh	9.1	THCS Gò Vấp
134		Trần Minh Hiếu	9A6	THCS Hoàng Hoa Thám
135		Nguyễn Nhân Cát Tường Vi	9/2	THCS Lê Anh Xuân
136		Trần Phương Mai	9A4	THCS Lê Lợi
137		Dương Quỳnh Hương	9/6	THCS Trần Phú
138		Phạm Châu Minh Uyên	9A3	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
139		Phạm Minh Châu	9A1	THCS Hai Bà Trưng
140		Hồng Huỳnh Tấn Phát	9/6	THCS Kim Đồng
141		Vũ Mạnh Cường	9/16	THCS Lý Thường Kiệt
142		Cao Trần Thái Bảo	9A4	THCS Nguyễn Huệ
143		Nguyễn Bảo Hân	9/10	THCS Nguyễn Văn Trỗi
144		Nguyễn Ngọc Yến Nhi	9A8	THCS Trần Quốc Toản
145		Trần Lê Uy Long	9A6	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
146		Lê Ngọc Phương Anh	9/3	THCS Huỳnh Khương Ninh
147		Nguyễn Hà Gia Huy	9/8	THCS Lê Văn Tám
148		Nguyễn Gia Bảo	9/13	THCS Nguyễn Văn Luông
149		Nguyễn Đỗ Minh Ngọc	9E1	THCS và THPT Đinh Thiện Lý
150		Trần Gia Vỹ	9A9	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
151		Nguyễn Huỳnh Minh Đăng	9A2	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
152		Ngô Nhật Luân	9A6	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
153		Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc	9A14	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
154		Đặng Anh Tuấn	9A6	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
155		Phan Hải Anh	9_14	THCS Lê Quý Đôn

Số đeo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
156	ĐỢT 6	Cecchin Nguyễn Jules An	9P1	THCS Colette
157		Nguyễn Diệp Gia Cát	9A9	THCS Mạch Kiếm Hùng
158		Nguyễn Đăng Khôi	9/7	THCS Nguyễn Văn Luông
159		Nguyễn Minh Huy	9/6	THCS Nguyễn Văn Tổ
160		Lê Lâm	9/3	THCS Nguyễn Văn Tổ
161		Nguyễn Thanh Phong	9A4	THCS Âu Lạc
162		Vũ Anh Kiệt	9/3	THCS Nguyễn Du
163		Ngô Nhật Quang	9A4	THCS Nguyễn Gia Thiều
164		Phạm Quốc Bình	9A1	THCS Phạm Đình Hổ
165		Thái Ngọc Phương Thảo	9/9	THCS Trần Quốc Toàn 1
166		Dương Hoàng Huy	9/2	THCS Trường Thọ
167		Nguyễn Trương Mạnh Quân	9A13	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
168		Nguyễn Ngọc Thụy An	9A11	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
169		Ngô Lê Anh Khôi	9A2	Trung học thực hành Sài Gòn
170		Phạm Ngọc Duy Phúc	9A3	THCS Hoa Lư
171		Phan Nguyễn Phúc An	9A5	THCS Nguyễn An Ninh
172		Tăng Bảo Như	9/11	THCS Tân Tạo
173		Lương Thế Tấn	9A18	THCS Võ Thành Trang
174		Trần Lê Minh Triết	9A6	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
175		Vũ Trí Năng	9A2	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
176		Lê Nguyễn Cát Tường	12A14	THPT Bùi Thị Xuân
177		Hồ Nguyễn Như Quỳnh	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
178		Ngô Thành Long	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
179		Nguyễn Ngọc Tân	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
180		Hoàng Đào Nguyên Ngọc	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
181		Trần Thiên Lộc	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
182		Nguyễn Trần Phương Linh	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
183		Thiều Quang Khánh	12CA3	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
184		Huỳnh Quang Vinh	12XH1	THPT Gia Định
185		Trần Đình Tường	12TN3	THPT Gia Định
186		Nguyễn Mạnh Nhật Trường	12A10	THPT Lê Thánh Tôn
187		Trương Thị Hồng Ân	12A09	THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa
188		Cao Dương Thành Luân	12A11	THPT Nguyễn Chí Thanh
189		Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	12A11	THPT Nguyễn Du
190		Phạm Duy Linh	12A3	THPT Nguyễn Huệ
191		Đinh Hồng Kim Thoa	12A3	THPT Nguyễn Huệ
192		Dương Nguyễn Tiến Anh	12A03	THPT Nguyễn Thượng Hiền
193		Nguyễn Kim Ngân	12A01	THPT Trần Hưng Đạo
194		Trần Đăng Khoa	12A15	THPT Trần Khai Nguyên
195		Đỗ Ngọc Sơn	12B3	TH-THCS-THPT Lê Thánh Tông
196		Phạm Từ Khánh Hưng	12CH1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
197		Vũ Văn Hoàng	12CH2	THPT chuyên Lê Hồng Phong

Số đo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
198	ĐỢT 7	Nguyễn Trung Tín	12CH1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
199		Lâm Gia Hiếu	12CH1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
200		Nguyễn Thảo Nhi	12CH1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
201		Nguyễn Hoàng Gia Phú	12CH1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
202		Nguyễn Bá Quốc Khánh	12CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
203		Phạm Minh Tuấn	12CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
204		Lâm Thi Thắng	12CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
205		Phạm Đăng Huy	12CH	THPT Gia Định
206		Lê Đoàn Huỳnh Đức	12T	THPT Gia Định
207		Huỳnh Nguyễn Hải Triều	12CH	THPT Gia Định
208		Nguyễn Tiến Đạt	12A15	THPT Hoàng Hoa Thám
209		Trần Hào Nam	12A03	THPT Mạc Đĩnh Chi
210		Tôn Hoàng Thái Sơn	12LH	THPT Nguyễn Hữu Huân
211		Nguyễn Khắc Khánh Huy	12A05	THPT Nguyễn Thượng Hiền
212		Phạm Ngọc Bảo Anh	12A11	THPT Bà Điểm
213		Lê Trần Minh Thư	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
214		Nguyễn Ngọc Minh Anh	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
215		Trịnh Trọng Quyền	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
216		Phạm La Chí Duy	12CSU-Đ	THPT chuyên Lê Hồng Phong
217		Đặng Lê Long Vũ	12CV	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
218		Hồ Trần Bảo Hân	12CV	THPT Gia Định
219		Lê Khánh Ngân	12CV	THPT Gia Định
220		Nguyễn Trung Chính	12A24	THPT Mạc Đĩnh Chi
221		Nguyễn Thị Tuyết Vân	12A09	THPT Nguyễn Hữu Thọ
222		Châu Gia Bảo	12A10	THPT Phạm Văn Sáng
223		Đặng Thế Tuấn	12A19	THPT Trần Hưng Đạo
224		Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	12A15	THPT Trần Khai Nguyên
225		Bùi Kim Lợi	12A15	THPT Trần Khai Nguyên
226		Nguyễn Quốc Thiện	12A15	THPT Trần Khai Nguyên
227		Lô Thụy Ngọc Bích	12A19	THPT Trần Phú
228		Nguyễn Phúc Yến Nhi	12C05	THPT Võ Trường Toản
229		Chu Tú Nghi	12.3	TH-THCS-THPT Mùa Xuân
230		Lê Minh Huy	12C5	THCS và THPT Trí Đức
231		Trần Khánh Huyền	12A14	THPT Bùi Thị Xuân
232		Lại Như Phương	12CV1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
233		Nguyễn Thị Ngọc Bích	12CV1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
234		Bùi Ngọc Hân	12CV1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
235		Lê Hoàng Ngân	12CV	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
236		Ngô Đặng Minh Thư	12CV	THPT Gia Định
237		Nguyễn Tùng Linh	12CV	THPT Gia Định
238		Lê Nguyệt Minh	12CV	THPT Gia Định
239		Nguyễn Đăng Huy	12CV	THPT Gia Định
240		Nguyễn Thụy Mai Thảo	12CV	THPT Gia Định
241		Đoàn Ngọc Ai Cơ	12A9	THPT Linh Trung
242		Nguyễn Thùy Dung	12CV	THPT Nguyễn Hữu Huân

Số đeo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
243	ĐỢT 8	Hoàng Thị Vân Anh	12CV	THPT Nguyễn Hữu Huân
244		Nguyễn Linh Khanh	12A03	THPT Nguyễn Thượng Hiền
245		Nguyễn Khải Hoàn	12A13	THPT Trần Hưng Đạo
246		Nguyễn Tuyết Nghi	12A15	THPT Trần Khai Nguyên
247		Trần Hà Phúc An	12A18	THPT Trần Phú
248		Châu Nguyễn Ái My	12CV	Trung học Thực hành, ĐHSPT TPHCM
249		Nguyễn Ngọc Khánh Vân	12SINH	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
250		Nguyễn Hải Đăng	12SINH	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
251		Nguyễn Trần Minh Triết	12SINH	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
252		Lê Thị Tường Nghi	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
253		Nguyễn Hồng Phúc	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
254		Nguyễn Tôn Hiếu Nghĩa	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
255		Trần Gia Khang	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
256		Nguyễn Hàn Phong	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
257		Phùng Minh Hằng	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
258		Nguyễn Gia Bảo	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
259		Lê Thị Xuân Lan	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
260		Nguyễn Hữu Vĩnh Lộc	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
261		Vũ Nguyễn Đăng Khôi	12CS	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
262		Trần Gia Bảo	12CA3	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
263		Đặng Lê Đông Nghi	12HS	THPT Gia Định
264		Nguyễn Hồng Đức	12A03	THPT Nguyễn Hữu Cẩu
265		Tất Gia Kiệt	12A14	THPT Tân Bình
266		Lưu Danh Hoài An	12A1	THPT Võ Văn Kiệt
267		Đặng Trần Đoàn Trang	12ANH	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
268		Nguyễn Đức Nguyên	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
269		Lê Phạm Khánh Linh	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
270		Nguyễn Ngọc Phúc Khang	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
271		Trần Phúc An Nhi	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
272		Lưu Mỹ Quân	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
273		Nguyễn Phan Quỳnh Anh	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
274		Chung Khả Hân	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
275		Phan Nguyên Khôi	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
276		Bạch Gia Lâm	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
277		Nguyễn Trần Anh Thư	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
278		Võ Phạm Minh Khang	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
279		Lê Công Hải Văn	12CA1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
280		Nguyễn Công Thái Dương	12CA2	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
281		Đỗ Trí Toàn	12CA1	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
282		Võ Nguyễn Mỹ An	12CA1	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
283		Denny Đạt Hoàng Trần	12CA1	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
284		Huỳnh Tuấn Ngọc	12CA1	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
285		Lâm Mỹ Kỳ	12CA1	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
286		Lê Đỗ Thanh Tú	12CA	THPT Gia Định
287		Lê Hoàn Anh Duy	12CA	THPT Gia Định

Số đeo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
288	ĐỢT 9	Nguyễn Thị Hà Thu	12A6	THPT Hồ Thị Bi
289		Huỳnh Ngọc Hoàng Khang	12CA	THPT Nguyễn Thượng Hiền
290		Lê Nguyên Nhật Minh	12CA	THPT Nguyễn Thượng Hiền
291		Hà Lê Gia Vinh	12CA	THPT Nguyễn Thượng Hiền
292		Đỗ Gia Hân	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
293		Nguyễn Song Khuê	12CP	THPT chuyên Lê Hồng Phong
294		Võ Lê Minh Kha	12SN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
295		Hứa Mai Thảo	12CP	THPT chuyên Lê Hồng Phong
296		Dương Bảo Lâm	12CP	THPT chuyên Lê Hồng Phong
297		Phạm Tú Anh	12SN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
298		Nguyễn Ngọc Phương Linh	12SN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
299		Huỳnh Minh Tấn	12SN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
300		Nguyễn Anh Quân	12CP	THPT chuyên Lê Hồng Phong
301		Nguyễn Hoàng Huy	12CP	THPT chuyên Lê Hồng Phong
302		Nguyễn Đình An	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
303		Lâm Phước Thanh	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
304		Tạ Hân Hòa	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
305		Vương Gia Thịnh	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
306		Huỳnh Uyên Như	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
307		Lạc Ý Mẫn	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
308		Trần Tuấn Long	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
309	ĐỢT 10	Châu Lê Quân	12CTR-N	THPT chuyên Lê Hồng Phong
310		Hồ Trọng Minh	12TIN	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
311		Võ Khắc Triệu	12TIN	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
312		Phạm Quang Minh	12TIN	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
313		Xỉn Quý Hùng	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
314		Vũ Tiến Lực	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
315		Đào Hoàng Minh Triết	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
316		Đặng Minh Nhật	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
317		Nguyễn Công Viết Thành	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
318		Nguyễn Tường Huy	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
319		Phạm Nguyễn Anh Tài	12CTIN	THPT Gia Định
320		Đinh Hoàng Chung	12A9	THPT Nguyễn Công Trứ
321		Nguyễn Tiên Đạt	12TOÁN	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
322		Tô Huỳnh Phúc	12TOÁN	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
323		Hoàng Ngọc Quý	12B5	TH-THCS-THPT Lê Thánh Tông
324		Nguyễn Việt Hùng	12A3	THCS - THPT Nguyễn Khuyến
325		Lê Huỳnh Anh Khoa	12A1	THCS và THPT Trí Đức
326		Đỗ Trung Nguyên	12T1	THPT An Dương Vương
327		Đoàn Đức Tuấn	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
328		Nguyễn Cao Minh	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
329		Võ Hoàng Ngân	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
330		Trần Quang Huy	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
331		Dương Khôn Bảo	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong

Số đeo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
332		Nguyễn Đình Quốc Bảo	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
333		Cổ Thành Đoàn	12CT	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
334		Nguyễn Hoàng Khôi Nguyên	12CT	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
335		Nguyễn Minh Triết	12CT	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
336		Trương Bá An	12CT	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
337		Võ Thị Như Quỳnh	12T	THPT Gia Định
338		Phạm Minh Phúc	12T	THPT Gia Định
339		Trần Hữu Khang	12A18	THPT Mạc Đĩnh Chi
340		Vũ Xuân Vinh	12.3	Trung học Thực hành, ĐHSP TPHCM
341		Phạm Quang Tiến Thành	12LÝ	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
342		Vũ Trọng Nghĩa	12A3	THCS - THPT Nguyễn Khuyến
343		Lê Hoàng	12A1	THPT Bùi Thị Xuân
344		Phan Gia Tấn Khang	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
345		Từ Đăng Khôi	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
346		Thái Gia Hưng	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
347		Nguyễn Tiến Đạt	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
348		Đặng Phúc Nguyên	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
349		Nguyễn Thế Luân	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
350	ĐỢT 11	Nguyễn Hữu Cảnh	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
351		Nguyễn Hữu Phúc	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
352		Khoan Nguyễn Hưng	12CL	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
353		Trần Quý Trọng Đức	12CL	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
354		Trương Nguyễn Minh Hiếu	12A1	THPT Hoàng Hoa Thám
355		Trần Đức Quốc Duy	12A06	THPT Lý Thường Kiệt
356		Hoàng Anh Tú	12CL	THPT Nguyễn Thượng Hiền
357		Đinh Khánh Linh	12CL	THPT Nguyễn Thượng Hiền
358		Nguyễn Duy Thống	12CT	THPT Nguyễn Thượng Hiền
359		Phạm Minh Sơn	12A06	THPT Nguyễn Thượng Hiền
360		Nguyễn Hữu Thịnh	12A02	THPT Trần Phú
361		Huỳnh Tuấn Đạt	12A8	THPT Trưng Vương
362		Lâm Huỳnh Trí Dũng	12CT	Trung học Thực hành, ĐHSP TPHCM
363		Vòng Chí Văn	11CT3	THPT chuyên Lê Hồng Phong
364		Chu Minh Quang	11CT3	THPT chuyên Lê Hồng Phong
365		Nguyễn Ngọc Tường Vy	11A14	THPT Bùi Thị Xuân
366		Võ Khánh Thy	11A14	THPT Bùi Thị Xuân
367		Nguyễn Đỗ Phương Anh	12CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
368		Lê Đoàn Đan Vi	12CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
369		Nguyễn Đỗ Quốc Nguyên	11CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
370		Bùi Ngọc Phương Linh	11CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
371		Ngô Ngọc Minh Anh	11HS	THPT Gia Định
372		Trần Trọng Tú	11T	THPT Gia Định
373		Trần Thanh Tiến Phát	12A14	THPT Mạc Đĩnh Chi
374		Nguyễn Văn Quân	12A01	THPT Mạc Đĩnh Chi

Số đeo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
375		Lại Thị Mỹ Dung	11CH2	THPT chuyên Lê Hồng Phong
376		Võ Trọng Nhân	11CH2	THPT chuyên Lê Hồng Phong
377		Đỗ Minh Đạt	12D06	THPT Marie Curie
378		Nguyễn Thị Thanh Huyền	12CH	THPT Gia Định
379		Lê Đình Quân	12CH	THPT Gia Định
380		Nguyễn Minh Nhật Huy	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
381		Trần Minh Mẫn	12CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
382		Lê Minh Đức	11CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
383		Nguyễn Lê Trung Kiên	11CTIN	THPT chuyên Lê Hồng Phong
384		Đặng Gia Bảo	9TC6	THCS Nguyễn Hữu Thọ
385		Đặng Khánh Ngọc	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
386		Lê Ngọc Khánh Nghi	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
387		Trương Lê Bảo Uyên	11.1	TH, THCS và THPT Nam Mỹ
388		Nguyễn Minh Quân	11.1	TH, THCS và THPT Nam Mỹ
389	ĐỢT 12	Trần Thị Anh Thư	12	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Phú Nhuận
390		Lê Hoàng Hưng	12	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Tân Phú
391		Huỳnh Yến Linh	12	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Tân Phú
392		Nguyễn Xuân Điểm	12	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên quận Tân Bình
393		Đặng Thành Vinh	12	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 7
394		Bùi Minh Mẫn	12	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 7
395		Lê Huy Toàn	9A2	THCS Lam Sơn
396		Dương Minh Châu	9A1	THCS Lê Thành Công
397		Trần Đại Thành Danh	9/1	THCS Ngô Chí Quốc
398		Trần Hoàng Nghĩa	9A9	THCS Nguyễn Bình Khiêm
399		Hoàng Ánh Minh	9A7	THCS Phú Mỹ
400		Dương Hoàng Huy	9/2	THCS Trường Thọ
401		Nguyễn Đức Khôi	12HÓA	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
402		Trần Hoàng Anh	12HÓA	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
403		Mai Khắc Quang	12CH	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
404		Nguyễn Tiến Đạt	12A15	THPT Hoàng Hoa Thám
405		Nguyễn Khắc Hồng Hải	12LÝ	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
406		Phan Gia Tấn Khang	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
407		Tô Nhã Vy	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
408		Nguyễn Tiến Đạt	12CL1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
409		Trần Quý Trọng Đức	12CL	THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
410		Trịnh Vũ Đức Hải	12A01	THPT Nguyễn Hữu Cầ
411		Nguyễn Hữu Thịnh	12A02	THPT Trần Phú
412		Nguyễn Ngọc Thanh Quốc Tường	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong

Số đeo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
413		Lê Thị Xuân Lan	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
414		Nguyễn Gia Bảo	12CSI	THPT chuyên Lê Hồng Phong
415		Lê Phú Hoàng	12CT	THPT Nguyễn Thượng Hiền
416		Trần Minh Trí	12CH	THPT Nguyễn Thượng Hiền
417		Lê Ngọc Lan Anh	12A11	THPT Trần Hưng Đạo
418		Tô Huỳnh Phúc	12TOÁN	Phổ thông năng khiếu, ĐHQG TPHCM
419		Trần Mạnh Thắng	12A7	THPT Bùi Thị Xuân
420		Phan Việt Hùng	12CT1	THPT chuyên Lê Hồng Phong
421		Đặng Vĩnh Khang	12CT	THPT Gia Định
422		Lê Huy Toàn	12A2	THPT Lương Thế Vinh
423		Dương Hiên Vinh	12A01	THPT Mạc Đĩnh Chi
424		Nguyễn Đức Trí	12A18	THPT Mạc Đĩnh Chi
425		Nguyễn Võ Thiên Bảo	12CT	THPT Nguyễn Hữu Huân
426		Nguyễn Khánh Hưng	12CT	THPT Nguyễn Thượng Hiền
427		Nguyễn Tiến Anh	12CT	THPT Nguyễn Thượng Hiền
428		Bùi Minh Mẫn	12	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên Quận 7
429		Nguyễn Công Tiến	12	Trung tâm Giáo dục thường xuyên Lê Quý Đôn
430	ĐỢT 13	Hoàng Thị Thanh Trang	Giáo viên	Mầm non Bình An, thành phố Thủ Đức
431		Nguyễn Đông Quân	Giáo viên	Mầm non Tuổi Thơ 7, Quận 3
432		Lê Thị Trà Giang	Giáo viên	Mầm Non 7A, quận Bình Thạnh
433		Võ Thị Mỹ Hạnh	Giáo viên	Mầm non Hoa Mai, huyện Bình Chánh
434		Chu Thị Kim Ánh	Giáo viên	Mầm Non 19/8, huyện Hóc Môn
435		Đinh Lan Phương	Giáo viên	Trường phổ thông đặc biệt Nguyễn Đình Chiểu
436		Lê Trần Minh Tú	Giáo viên chủ nhiệm	Trường THCS Nguyễn Du, quận Gò Vấp
437		Trịnh Văn Huy	Giáo dục công dân	Trường THCS Hồng Bàng, Quận 5
438		Ngô Thị Ngọc Tuyền	Mĩ thuật	Trường THCS Hoàng Hoa Thám, quận Tân Bình
439		Nguyễn Thị Hoà	Âm nhạc	Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, huyện Nhà Bè
440		Hồ Trọng Nguyên	Giáo dục thể chất	Trường THCS Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh
441		Trần Thị Yến Phi	Ngữ văn	Trường THCS Tùng Thiện Vương, Quận 8
442		Đỗ Phương Uyên	Hóa học	Trường THCS Lê Lợi, quận Tân Phú
443		Bùi Thị Lan Anh	Tiếng Anh	Trường THCS Điện Biên, quận Bình Thạnh
444		Trần Thị Bích	Công nghệ	Trường THCS Gò Vấp
445		Phan Ngọc Hồng Anh	Tin học	Trường THCS Hoàng Diệu, quận Tân Phú
446		Đoàn Hữu Phước	Toán	Trường THCS Võ Văn Vân, huyện Bình Chánh

Số đeo	ĐỢT	Họ và tên HS	Lớp	Trường
447		Trương Thị Loan Thảo	Giáo viên chủ nhiệm	Trường TH, THCS và THPT Tân Phú
448		Đỗ Thanh Mai	Hóa học	Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa
449		Hồ Trọng Việt	Ngữ văn	Trường THCS và THPT Đinh Thiện Lý
450		Trần Thị Hương Lan	Tiếng Anh	Trường THPT Trần Hưng Đạo
451		Nguyễn Thị Thùy Trang	Toán	Trường THPT Marie Curie